

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 3374/2006/QĐ-UBND

Hạ Hòa, ngày 25 tháng 12 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Về một số chủ trương, biện pháp quản lý và điều hành
ngân sách địa phương năm 2007**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 6/6/2003 của Chính phủ về việc hướng dẫn thực hiện Luật Ngân sách NN;

Căn cứ Quyết định số: 3410/2006/QĐ-UBND ngày 8/12/2006 của UBND tỉnh Phú Thọ về một số chủ trương, biện pháp quản lý và điều hành ngân sách địa phương năm 2007;

Căn cứ Nghị quyết số: 3412/QĐ-UBND ngày 8/12/2006 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2007;

Trên cơ sở mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và những quan điểm, chủ trương xây dựng dự toán thu, chi ngân sách địa phương (NSDP) năm 2007 đã được Huyện ủy – HĐND- UBND thông qua;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Về phân bổ NSDP năm 2007

Năm 2007 là năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách mới theo quy định của Luật Ngân sách NN, do vậy, việc xây dựng dự toán ngân sách phải trên cơ sở hệ thống tiêu chí và định mức phân bổ chi thường xuyên NSDP năm 2007, quy định phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi, tỷ lệ phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách, tính toán đầy đủ những nhiệm vụ chi phát sinh, các chế độ, chính sách mới ban hành. Trong xây dựng dự toán phải quán triệt thực hiện Luật Phòng chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và dựa trên nguyên tắc sau:

1. Về giao dự toán thu NSNN:

- Căn cứ dự toán thu ngân sách NN được UBND tỉnh giao, UBND các cấp trình HĐND giao kế hoạch thu NSNN trên địa bàn tăng trên 10% so với dự toán được giao.

- Về phân cấp nguồn thu: Đảm bảo nguyên tắc tăng nguồn lực cho ngân sách cấp dưới - tạo điều kiện để chính quyền các cấp chủ động trong việc điều hành ngân sách, khuyến khích các cấp tăng cường khai thác nguồn thu trên địa bàn; từng bước phân cấp tối đa nguồn thu – hạn chế dần việc bổ sung từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới.

- Phân cấp nguồn thu gắn với phân cấp quản lý thu như thuế ngoài quốc doanh, thuế nhà, đất, phí, lệ phí phát sinh trên địa bàn... trong đó phải xem xét cả phân cấp quản lý thu theo hướng tăng quyền hạn và trách nhiệm cho chính quyền cấp dưới, thực hiện cải cách hành chính sâu rộng nhằm tạo môi trường khuyến khích tăng nguồn thu để tăng tiềm lực tài chính của từng địa phương.

2. Về phân bổ và giao dự toán chi NSDP năm 2007:

- Căn cứ vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2007 của địa phương, việc bố trí ngân sách tập trung thực hiện những nhiệm vụ chính trị để đảm bảo sự tăng trưởng bền vững. Dự toán chi phải đảm bảo cân đối giữa chi đầu tư và chi thường xuyên, thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế, xóa đói giảm nghèo, đảm bảo các chính sách của Đảng và Nhà nước đối với các lĩnh vực: Giáo dục – đào tạo, y tế, văn hóa thông tin... đẩy mạnh xã hội hóa trên các lĩnh vực, phát triển hạ tầng du lịch. Thực hiện đầy đủ cơ chế quản lý tài chính theo Luật Ngân sách NN, thực hiện nghiêm túc chính sách cải cách tiền lương theo đúng quy định.

2.1. Phân bổ giao dự toán chi đầu tư phát triển:

Dự toán năm 2007 được bố trí trên cơ sở những định hướng, chủ trương, giải pháp của tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2007; khắc phục tình trạng đầu tư phân tán để tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng một số công trình trọng điểm, công trình phục vụ việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tập trung thanh toán công nợ và đẩy nhanh tiến độ cho các công trình, dự án hoàn thành.

- Trên cơ sở nguồn vốn thu từ tiền sử dụng đất (bao gồm thu tiền cấp quyền sử dụng đất và đấu giá đất) được hưởng từ tỷ lệ % phân chia theo quy định và nguồn ngân sách cấp trên bổ sung có mục tiêu để thực hiện các chương trình trên địa bàn; nguồn phân đầu tăng thu được để lại, các nguồn vốn huy động của các tổ chức và cá nhân đầu tư theo quy định.

- UBND trình HĐND cùng cấp, trên cơ sở nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, bố trí tập trung vào những dự án đã hoàn thành hoặc dự án chuyển

tiếp do UBND cấp huyện làm chủ đầu tư, ưu tiên vốn đối ứng cho các dự án thuộc cấp huyện quản lý và trả nợ các công trình hoàn thành nhưng chưa đủ nguồn thanh toán.

- Đối với những chương trình, dự án, nhiệm vụ thực hiện từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh, phải thực hiện bố trí theo đúng dự toán được giao.

2.2. Phân bổ và giao chỉ tiêu chi thường xuyên:

Phân bổ và giao chỉ tiêu chi thường xuyên trên cơ sở hệ thống tiêu chí và định mức phân bổ chi thường xuyên NSDP năm 2007 được HĐND tỉnh phê duyệt về chế độ, định mức chi tiêu và trong phạm vi dự toán được Chủ tịch UBND giao, các đơn vị tập trung kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, chủ yếu, quán triệt thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, đảm bảo an ninh – quốc phòng (dự toán chi của các đơn vị đã bao gồm cả cách tiền lương theo Nghị định số: 118/2005/NĐ-CP ngày 15/9/2005 và Nghị định số: 119/2005/NĐ-CP ngày 27/9/2005 của Chính phủ. Cụ thể như sau:

- Chi sự nghiệp kinh tế:

+ Sự nghiệp nông, lâm, thủy lợi:

Dự toán bố trí chi sự nghiệp nông lâm nghiệp, thủy lợi đảm bảo chi lương, phụ cấp Trạm khuyến nông; đáp ứng các hoạt động sự nghiệp khuyến công, khuyến lâm, khuyến ngư, hỗ trợ giá giống các loại cây trồng có chất lượng cao, xây dựng và thực hiện các mô hình kinh tế nông nghiệp nông thôn. Đảm bảo triển khai công tác phòng chống lụt bão, xây dựng hệ thống thủy lợi.

+ Sự nghiệp giao thông:

Bố trí kinh phí duy tu thường xuyên hệ thống giao thông thuộc huyện quản lý, hỗ trợ giao thông nông thôn ở những vùng đi lại khó khăn.

+ Khắc phục thiên tai sau mưa bão:

Bố trí kinh phí hỗ trợ khắc phục hậu quả khi có thiên tai, bão lũ xảy ra, đảm bảo ổn định kinh tế và đời sống nhân dân.

Chi kiến thiết chính trị và kinh tế khác:

Đảm bảo chi các hoạt động sự nghiệp địa chính, chuẩn bị các dự án đầu tư xây dựng, chi nghiệp vụ quản lý ngân sách, kinh phí lập quy hoạch phát triển KT-XH huyện Hạ Hòa đến năm 2020, quy hoạch chi tiết thị trấn Hạ Hòa, kinh phí điện chiếu sáng và vệ sinh môi trường khu vực thị trấn. Dành một phần kinh phí để đầu tư xây

dựng kết cấu hạ tầng, khuyến công, khuyến lâm, khuyến ngư theo các chương trình dự án cụ thể.

- Chi sự nghiệp văn hóa:

+ Sự nghiệp đào tạo:

Bố trí mức kinh phí đảm bảo hoạt động chuyên môn mở lớp đào tạo cán bộ xã, thị trấn, tập huấn chính trị cho cán bộ chủ chốt theo kế hoạch của huyện.

+ Sự nghiệp giáo dục: Đảm bảo chi các chế độ cho cán bộ, giáo viên và hoạt động nghiệp vụ bao gồm:

* Chi nhóm I: Lương cơ bản theo hệ số, phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp khu vực, phụ cấp ưu đãi, phụ cấp thu hút (đối với các trường thuộc xã đặc biệt khó khăn), chênh lệch do tăng lương trong năm, các khoản đóng góp theo quy định, tiền thiếu giáo viên, thanh toán dạy giờ cho giáo viên kiêm nhiệm.

* Chi nhóm II: Trên cơ sở căn cứ vào nhiệm vụ chuyên môn của ngành giáo dục sau khi cân đối chi nhóm I, phần kinh phí còn lại được bố trí như sau:

Đối với phòng Giáo dục bố trí nguồn kinh phí đảm bảo chi cho hoạt động chuyên môn bao gồm: Thi đua khen thưởng, triển khai tập huấn chuyên môn nghiệp vụ của ngành, tổ chức chấm thi, coi thi học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh, tăng cường cơ sở vật chất, tham quan học tập kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học để nâng cao chất lượng dạy và học.

Đối với các trường mầm non, tiểu học, PTCS và THCS: Kinh phí chi khác được phân bổ như sau:

- Trường mẫu giáo Quân Khê, Đại Phạm: 6 triệu đồng/trường

- Các trường mầm non còn lại: 3 triệu đồng/ trường

- Các trường tiểu học: 10 triệu đồng/trường

- Các trường THCS: 10 triệu đồng/trường và 0,8 triệu đồng/lớp

- Trường PTCS Phương Viên: 10 triệu đồng/trường và 0,7 triệu đồng/lớp

* Tăng cường cơ sở vật chất: Dành hỗ trợ các trường dự kiến xây dựng trường chuẩn quốc gia, hỗ trợ các trường cơ sở vật chất còn khó khăn.

* Dự phòng ngân sách giáo dục để sử dụng bổ sung cho những nhiệm vụ phát sinh trong năm (kinh phí tuyển dụng giáo viên) và một số nhiệm vụ phát sinh khác.

+ Sự nghiệp VH TT – Thể dục thể thao – Phát thanh truyền hình

Dự toán bố trí đảm bảo chi trợ giá điện ảnh miền núi, lương, phụ cấp cho cán bộ Đài truyền thanh, thư viện, các hoạt động văn hóa xã hội – TDTT, tổ chức lễ hội đền Quốc Mẫu Âu Cơ năm 2007, đảm bảo chế độ và các hoạt động truyền thanh, truyền hình của huyện theo quy định.

+ Chi đảm bảo xã hội:

Dự toán bố trí chi trả trợ cấp thường xuyên cho các đối tượng hưởng trợ cấp xã hội theo quy định, quà cho các đối tượng chính sách theo Nghị định 28/CP và các cụ trên 100 tuổi, đảm bảo trợ cấp đột xuất, hợp đồng quản trang và viếng nghĩa trang trong các ngày lễ, tết.

- Chi quản lý hành chính:

Dự toán giao trên cơ sở định mức được HĐND tỉnh quy định: 31 triệu đồng/biên chế/năm, bao gồm: Lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương, chi cho các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ, văn phòng phẩm, hội nghị sơ kết, tổng kết,

hỗ trợ các Ban Đảng, hoạt động của Đảng ủy cơ quan và các đoàn thể thuộc cơ quan.... Căn cứ vào định mức phân bổ ngân sách đơn vị đảm bảo chi tiết kiệm, đáp ứng thực hiện nhiệm vụ chính trị, đảm bảo không để nợ chi thường xuyên phát sinh. Đồng thời dành một phần kinh phí cho việc triển khai chủ trương, chính sách của Đảng, Đại hội các đoàn thể, đảm bảo hoạt động của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện.

- Sự nghiệp y tế:

+ Y tế xã: Lương cơ bản theo hệ số, các khoản đóng góp, phụ cấp ưu đãi (35%), chi phụ cấp nhân viên y tế thôn bản, lương y tế đông y, chi tăng lương theo định kỳ và các hoạt động y tế khác.

+ Y tế huyện: Ngân sách bố trí để phòng chống dịch bệnh trên địa bàn, trang thiết bị phục vụ y tế tuyến huyện, kinh phí xét nghiệm HIV cho khám tuyến nghĩa vụ quân sự.

- Chi an ninh – quốc phòng:

+ Chi an ninh: Đảm bảo cho các hoạt động an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, huấn luyện công an xã, thị trấn và các nhiệm vụ an ninh tại địa phương theo quy định.

+ Chi quốc phòng: Đảm bảo huấn luyện dân quân tự vệ, dự bị động viên, giáo dục quốc phòng toàn dân, quà tân binh hàng năm, công tác tuyển quân năm 2007.

- Chi khác ngân sách: Dành chi thi đua khen thưởng và hỗ trợ các đơn vị thực hiện nhiệm vụ chính trị của huyện.

- Dự phòng ngân sách:

Được sử dụng khi cần thiết để khắc phục thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh và xử lý những nhiệm vụ quan trọng phát sinh ngoài dự toán.

Dự toán ngân sách phân bổ cho các đơn vị là tối đa, do vậy các đơn vị dự toán phải chủ động cân đối đảm bảo các hoạt động thường xuyên và đáp ứng thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị, chi tiết kiệm, có hiệu quả. Trong năm UBND huyện không bổ sung kinh phí hoạt động ngoài dự toán.

- Nhiệm vụ chi ngân sách xã:

Ngân sách huyện bố trí bổ sung cân đối và phân điều tiết đảm bảo chi theo chế độ hiện hành và các hoạt động cho xã, thị trấn cụ thể như sau:

* Nhóm I:

- Chi trợ cấp, 3% BHYT cán bộ hưu xã

- Lương, phụ cấp kiêm nhiệm, 15% BHXH, 2% BHYT, 2% kinh phí công đoàn cho cán bộ chuyên trách, cán bộ công chức xã.

- Phụ cấp cho cán bộ không chuyên trách ở xã (đã bao gồm phụ cấp cán bộ Đài truyền thanh cơ sở), cán bộ không chuyên trách ở khu dân cư.

- Phụ cấp kiêm nhiệm, phụ cấp đại biểu HĐND xã theo Công văn số 53/BCTĐB ngày 24/6/2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội..., 3% BHYT của đại biểu HĐND xã không hưởng lương.

- Phụ cấp trách nhiệm của cán bộ chỉ huy dân quân tự vệ và ngày công huấn luyện dân quân tự vệ hàng năm.

- Thù lao công an viên

- Phụ cấp khuyến nông viên (chuyên trách và không chuyên trách ở cơ sở)

- Chi trả chế độ giáo viên mầm non ngoài biên chế, gồm (15% BHXH, 2%BHYT, 2% kinh phí công đoàn và 250.000 đồng/giáo viên/tháng cho các xã không thuộc xã đặc biệt khó khăn). Đối với giáo viên mầm non, ngoài biên chế ở xã Quân Khê và Đại Phạm bổ sung đủ lương và các khoản đóng góp theo lương.

* Nhóm II: Đảm bảo một số hoạt động chính của địa phương gồm:

- Chi cho cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư: Mức chi 1 triệu đồng/khu và 2 triệu đồng cho Ban chỉ đạo xã.

- Sự nghiệp văn hóa, TT mức: 10 triệu đồng/xã

- Sự nghiệp thể dục thể thao: 5 triệu đồng/xã

- Sự nghiệp phát thanh truyền hình: 6,4 triệu đồng/xã

- Hoạt động người cao tuổi: 2,2 triệu đồng/xã

- Hoạt động Ban thanh tra nhân dân: 2 triệu đồng/xã

- Kinh phí hoạt động cấp xã: 35 triệu đồng/xã

- Cân đối chi hoạt động khối Đảng theo Quyết định số 84/QĐ-TW ngày 01/10/2003 của Ban Chấp hành TW Đảng.

- Đảm bảo kinh phí thực hiện Pháp lệnh dân quân tự vệ theo ND 184/ND-CP ngày 12/11/2004 của Chính phủ.

- Chi hỗ trợ XD nhà văn hóa khu: 10 triệu đồng/nhà, mỗi xã 02 nhà/năm. Ngoài ra ngân sách còn bố trí kinh phí bổ sung từ sách pháp luật mức: 1 triệu đồng/xã/năm và bố trí chi sự nghiệp kinh tế theo quy định.

* Phân bổ, giao dự toán chi thường xuyên đảm bảo kinh phí thực hiện các chế độ chính sách mới ban hành của Trung ương, của tỉnh; chủ động bố trí nguồn đảm bảo nhu cầu kinh phí thực hiện cải cách tiền lương của Chính phủ theo Nghị định 93/2006/ND-CP ngày 07/9/2006 và Nghị định 94/2006/ND-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về quy định tại thông tư số 88/2006/TT-BTC ngày 29/9/2006 của Bộ Tài chính theo phương thức:

+ 50% tăng thu NSDP (không kể tăng thu từ nguồn thu tiền sử dụng đất thực hiện năm 2006 so với dự toán năm 2006 được UBND tỉnh giao)

+ 10% chi thường xuyên NSDP (không kể các khoản chi lương và có tính chất lương) đối với các cơ quan, đơn vị thuộc dự toán các cấp ngân sách.

+ 40% số thu học phí và thu sự nghiệp khác.

- Số kinh phí còn dư sau khi đảm bảo nhu cầu kinh phí thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm ngân sách năm 2006 chưa sử dụng hết chuyển sang năm 2007.

* Sau khi được thực hiện từ các nguồn nêu trên mà không đủ nguồn, ngân sách cấp huyện sẽ hỗ trợ đảm bảo nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2007. Trường hợp nguồn thực hiện cải cách tiền lương xác định theo các quy định trên của đơn vị dự toán ngân sách các cấp và ngân sách các cấp chính quyền lớn hơn nhu cầu chi thực hiện cải cách tiền lương theo quy định, tiếp tục chuyển nguồn này sang năm sau để tạo nguồn cải cách tiền lương, không sử dụng cho các mục tiêu khác.

* Trong quá trình quyết định phân bổ dự toán thu, chi ngân sách, trường hợp Hội đồng nhân dân quyết định dự toán thu ngân sách cao hơn mức cấp trên giao thì dự toán chi tăng thêm tương ứng (không kể tăng chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất) tối thiểu 50% thực hiện cải cách tiền lương; phần còn lại thanh toán nợ khối lượng

xây dựng cơ bản và thực hiện những nhiệm vụ, chế độ, chính sách quan trọng phát sinh trong năm theo chế độ quy định.

3. Về thời gian phân bổ và giao dự toán:

Căn cứ Nghị quyết UBND tỉnh, quyết định của UBND tỉnh về giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách. UBND các cấp chính quyền tổ chức phân bổ và giao dự toán cho các đơn vị thuộc cấp mình trình HĐND cùng cấp, đảm bảo thời gian quy định của Luật NSNN (trước ngày 10/01/2007), đồng thời gửi phòng Tài chính – KH, Kho bạc NN làm căn cứ kiểm soát chi và thanh toán.

Điều 2. Một số biện pháp tổ chức quản lý và điều hành NSDP

1. Tổ chức quản lý thu:

- Thực hiện đầy đủ các chính sách động viên hợp lý, phân tích dự báo các yếu tố tăng trưởng kinh tế, sự biến động của thị trường giá cả; giám sát và quản lý chặt chẽ các nguồn thu, khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất phát triển kinh doanh; đẩy mạnh các biện pháp tăng thu ngân sách, tạo nguồn thu ổn định vững chắc.

- UBND các cấp tăng cường công tác chỉ đạo cơ quan thuế và các ngành có trách nhiệm thu tổ chức thu ngân sách theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước, các Luật thuế mới được sửa đổi, bổ sung (thuế GTGT, thuế thu nhập DN, thuế tiêu thụ đặc biệt) đẩy mạnh cải cách công tác quản lý thu, hiện đại công tác quản lý thu cả về phương pháp quản lý và thủ tục quản lý, áp dụng rộng rãi tin học để nâng cao hiệu quả quản lý thuế nhằm thu đúng, thu đủ, nộp kịp thời các khoản thu vào NSNN.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn đối tượng nộp thuế để mọi tổ chức cá nhân hiểu rõ chính sách thuế, các quy trình nghiệp vụ tính thuế, kê khai thuế và nộp thuế.

- Tăng cường sự phối kết hợp đồng bộ giữa các ngành, giữa ngành với cấp nhằm quản lý chặt chẽ nguồn thu phát sinh trong tất cả các lĩnh vực nhất là lĩnh vực quản lý đất đai, quản lý thu đối với các lĩnh vực thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh, đặc biệt là các khoản thu tại xã về quỹ đất công ích và hoa lợi công sản, thực hiện phân cấp nguồn thu gắn với công tác quản lý thu, thực hiện ủy nhiệm thu đối với các xã, thị trấn phù hợp với Luật NSNN. Có chính sách nuôi dưỡng nguồn thu tạo nguồn thu ổn định lâu dài.

- Tăng cường công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, thực hiện công tác kiểm tra nhằm phát hiện ngăn chặn và xử lý kịp thời các đơn vị, cá nhân vi phạm chính sách thuế.

2. Tổ chức quản lý điều hành chi ngân sách:

2.1 Tổ chức quản lý và điều hành dự toán:

Trên cơ sở mục tiêu và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2007 đã được HĐND huyện thông qua, công tác quản lý và điều hành ngân sách phải bám sát thực hiện đầy đủ các mục tiêu đề ra, các chính sách, chế độ quy định của Trung ương, của tỉnh cho năm 2007 và kế hoạch 5 năm 2006 – 2010 đảm bảo nguồn lực phục vụ cho nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Ngân sách các cấp thực hiện vượt thu ngân sách cấp mình được hưởng so với dự toán cấp trên giao: Sử dụng tối thiểu 50% (không bao gồm số thu tiền sử dụng đất) để tăng nguồn thực hiện cải cách tiền lương, 50% còn lại để thực hiện những nhiệm vụ, chế độ, chính sách quan trọng phát sinh trong năm, phòng chống khắc phục thiên tai, phòng chống dịch bệnh và xử lý thanh toán nợ khối lượng XDCCB theo chế độ quy định.

- Trường hợp số thu ngân sách từng cấp chính quyền không đạt dự toán. UBND xây dựng phương án điều chỉnh giảm chi tương ứng, tập trung cắt giảm hoặc giãn, hoãn những nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết báo cáo Thường trực HĐND cùng cấp xem xét, quyết định và báo cáo HĐND kỳ họp gần nhất.

- Trên cơ sở dự toán ngân sách được giao các cấp, các ngành thực hiện điều hành chi đúng theo dự toán, thực hiện kịp thời và đầy đủ việc kiểm soát chi theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước. Chỉ đạo các cơ quan đơn vị liên quan phối hợp với cơ quan tài chính thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ chính sách, đảm bảo thực hiện đúng đối tượng và có hiệu quả nhất là các chính sách liên quan đến đối tượng xã hội, xóa đói giảm nghèo.

2.2 Về thủ tục cấp phát, thanh toán ngân sách:

- Đối với lĩnh vực đầu tư phát triển:

+ Hàng tháng, căn cứ vào nguồn thu, kế hoạch chi ngân sách và khối lượng thực hiện phòng Tài chính – Kế hoạch chuyển vốn sang Kho bạc Nhà nước cho từng dự án theo tiến độ.

+ Các công trình, dự án có vốn đầu tư từ nguồn đấu giá quyền sử dụng đất, Phòng Tài chính – Kế hoạch căn cứ vào kết quả thu nộp tiền đấu giá quyền sử dụng đất vào ngân sách, thực hiện chuyển vốn cho các danh mục công trình và dự toán theo kế hoạch. Đối với các xã, thị trấn căn cứ vào kế hoạch XDCCB và công nợ đầu tư XDCCB báo cáo UBND huyện phê duyệt nguồn vốn thanh toán cho các công trình.

- Đối với lĩnh vực chi thường xuyên:

Trên cơ sở dự toán năm được cấp có thẩm quyền giao, đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện rút dự toán chi theo đúng chế độ, định mức được ban hành, tất cả các khoản chi NSNN phải được kiểm tra, kiểm soát trong quá trình chi trả, thanh toán, các khoản chi phải có trong dự toán NSNN được cấp có thẩm quyền giao, chi đúng dự toán.

+ Các khoản chi thanh toán cá nhân (lương, phụ cấp lương, trợ cấp) đảm bảo thanh toán theo mức được hưởng hàng tháng.

+ Các khoản chi thường xuyên khác còn lại được thực hiện thanh toán theo tiến độ, khối lượng thực hiện theo chế độ quy định.

+ Phòng Tài chính – KH thực hiện kiểm tra, xét duyệt thẩm định báo cáo quyết toán của các đơn vị dự toán trực thuộc và ngân sách các xã, thị trấn theo đúng chế độ quy định, phát hiện và đề xuất xử lý kịp thời những tập thể, cá nhân vi phạm công tác quản lý điều hành ngân sách.

+ Kho bạc NN có trách nhiệm kiểm soát các hồ sơ, chứng từ và thực hiện chi trả, thanh toán kịp thời các khoản chi NSNN đủ điều kiện thanh toán theo quy định, phối hợp với cơ quan tài chính kiểm tra việc sử dụng NSNN của các đơn vị.

Điều 3. Công khai tài chính, thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong quản lý và sử dụng NSNN

- Các cấp, các ngành, các đơn vị sử dụng ngân sách có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền phổ biến nâng cao ý thức trong việc thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cùng cấp thực hiện cuộc vận động toàn dân thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Trong công tác điều hành ngân sách, thực hiện đầy đủ các biện pháp tiết kiệm chống lãng phí, quản lý chặt chẽ các khoản chi tiêu mua sắm trang thiết bị đắt tiền, chi hội nghị, chi tiếp khách, sử dụng điện thoại... theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức quy định. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra trong chi tiêu ngân sách nhằm phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm pháp luật trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; làm rõ trách nhiệm của từng cá nhân và thực hiện chế độ trách nhiệm đối với thủ trưởng đơn vị sử dụng NSNN.

- Thực hiện chế độ công khai NSNN các cấp, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được NSNN hỗ trợ, các dự án XDCB có sử dụng vốn ngân sách, các quỹ có nguồn gốc từ NSNN, các khoản đóng góp của nhân dân... góp phần thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo đúng Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Căn cứ dự toán NSNN được giao trên cơ sở những biện pháp tổ chức quản lý và điều hành ngân sách đã nêu. Các cơ quan đơn vị, UBND xã, thị trấn phải xây dựng thành chương trình và đề ra các biện pháp thực hiện đầy đủ nhiệm vụ dự toán NSDP năm 2007. Quản lý có hiệu quả, đúng mục đích các nguồn vốn có nguồn gốc từ NSNN.

Điều 5. Chánh Văn phòng HĐND – UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính – KH, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thực hiện.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Xuân Khai (Đã ký)